

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 42 /QĐ-BGTVT

Hà Nội, ngày 19 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Cho phép ga Kép được tạm thời khai thác hoạt động liên vận quốc tế

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Luật Đường sắt ngày 16 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 56/2022/NĐ-CP ngày 24/ 8/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị định 65/2018/NĐ-CP ngày 12/ 5/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đường sắt;

Căn cứ công văn số 8216/VPCP-CN ngày 7/12/2022 của Văn phòng Chính phủ về phương án nâng cao năng lực vận tải đường sắt đến năm 2030;

Xét đề nghị của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam tại công văn số 777/ĐS-KHKD ngày 31/3/2022 gửi kèm “Phương án nâng cao năng lực vận tải liên vận quốc tế bằng đường sắt”; công văn số 4010/ĐS-KHKD ngày 14/12/2022 về việc cho phép ga Kép được tạm khai thác vận tải liên vận quốc tế;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Vận tải,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép ga Kép được tạm thời khai thác hoạt động liên vận quốc tế.

Điều 2. Tổng công ty Đường sắt Việt Nam có trách nhiệm xây dựng quy trình khai thác hoạt động liên vận quốc tế tại ga Kép; phối hợp với các cơ quan chức năng để tổ chức hoạt động liên vận quốc tế theo đúng quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm toàn diện trong quá trình khai thác hoạt động liên vận quốc tế.

Điều 3. Giao các Vụ: Kế hoạch đầu tư, Kết cấu hạ tầng giao thông phối hợp với Cục Đường sắt Việt Nam, Tổng công ty Đường sắt Việt Nam và các cơ quan liên quan nghiên cứu, tham mưu các điều kiện để công bố ga liên vận quốc tế.

Điều 4: Giao Cục Đường sắt Việt Nam chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức giám sát hoạt động vận tải liên vận quốc tế tại ga Kép bảo đảm phù hợp theo quy định của pháp luật và thông lệ, báo cáo Bộ Giao thông vận tải kịp thời những vướng mắc phát sinh. Hàng năm tổ chức đánh giá hoạt động liên vận quốc tế tại ga Kép, báo cáo Bộ Giao thông vận tải vào ngày 15 tháng 01 của năm kế tiếp.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 6. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng các Vụ, Cục trưởng Cục Đường sắt Việt Nam, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Sở Giao thông vận tải - Xây dựng các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, doanh nghiệp kinh doanh vận tải đường sắt, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động vận tải đường sắt chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3, Điều 6;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Bộ trưởng Bộ GTVT (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng Bộ GTVT;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ (để phối hợp);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Ủy ban ATGT Quốc gia;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Cổng Thông tin điện tử Bộ GTVT, Báo Giao thông, Tạp chí GTVT;
- Lưu VT, V.Tài (5b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Danh Huy